TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ THÁI HOÀ** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2021/HS-ST
Ngày 27 tháng 7 năm 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THÁI HOÀ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Văn Diên.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Ngô Sỹ Lượng.
2. Ông Nguyễn Văn Quế.

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Nhung - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An, tham gia phiên toà: Ông Hồ Văn Thái - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 7 năm 2021, tại Trụ sở Toà án nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 34/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2021/QĐXXST-HS ngày 12/7/2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Duy Đ, tên gọi khác: Không; sinh ngày 16 tháng 11 năm 1994, tại huyện T, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm C, xã N, huyện T, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Duy V, sinh năm 1965 và bà Bùi Thị T, sinh năm 1974; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/4/2021 đến nay (có mặt).

Người chứng kiến: Anh Lê Trung T, sinh năm 1992.

Trú tại: Xóm C, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An (vắng mặt).

Anh Đinh Văn T, sinh năm 1998.

Trú tại: Xóm X, xã T, huyện T, tỉnh Nghệ An (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 15/4/2021, Trần Duy Đ một mình đón xe taxi đi từ nhà mình xuống khu vực xã Nghĩa Đồng, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An để mua ma túy về sử dụng. Tại đây Trần Duy Đức gặp và mua của một người đàn ông (Đ không biết tên, tuổi, địa chỉ) một gói ma tuý với giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma tuý, Trần Duy Đ cất giấu gói ma tuý vào trong người rồi đón xe taxi đi về nhà. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, Đ nhờ Đinh Văn T chở lên thị xã Thái

Hoà, tỉnh Nghệ An để gặp bạn thì Đinh Văn T đồng ý. Sau đó T sử dụng chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, biển kiểm soát 37B1-717.19 của bà Phan Thị H (mẹ của T) để chở Trần Duy Đ từ huyện Tân Kỳ lên thị xã Thái Hoà. Trước khi đi Trần Duy Đ mang theo gói ma tuý vừa mua được và cất giấu vào trong túi quần bên phải mà Đ đang mặc. Khi Đinh Văn T chở Đ đến khu vực gần Bệnh viện đa khoa khu vực Tây Bắc Nghệ An thuộc xóm Phú Thành, xã Tây Hiếu, thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An dừng lại để uống nước thì bị tổ công tác Công an thị xã Thái Hòa bắt quả tang thu giữ tại túi quần phía trước, bên phải mà Đ đang mặc một gói ni lông trong suốt, kích thước (2x4)cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể trong suốt, Đ khai nhận đó là ma túy (dạng đá). Tổ công tác Công an thị xã Thái Hòa đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng, dẫn giải Trần Duy Đ cùng tang vật về Công an thị xã Thái Hòa để điều tra xử lý theo quy định pháp luật.

Tại Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại lập hồi 20 giờ 15 phút ngày 15/4/2021, của Cơ quan CSĐT Công an thị xã Thái Hoà xác định: Các hạt tinh thể trong suốt thu giữ của Trần Duy Đ có khối lượng là 1,51g (một phẩy năm mươi mốt gam) sau khi đã loại bỏ bao bì.

Tại Kết luận giám định số: 599/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 21/4/2021, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu các hạt tinh thể trong suốt thu giữ của Trần Duy Đ gửi tới giám định là ma tuý (Methamphetamine).

Tại bản Cáo trạng số: 38/CT-VKS ngày 05 tháng 7 năm 2021, của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà đã truy tố Trần Duy Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 - BLHS.

Tại phiên toà, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 - BLHS: Xử phạt bị cáo Trần Duy Đ từ 24 (hai mươi bốn) đến 30 (ba mươi) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Hình phạt bổ sung: Xét bị cáo nghề nghiệp lao động tự do, thu nhập thấp nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 - BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 - BLTTHS: Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư hình chữ nhật, kích thước (18 x 10)cm, bên trong chứa 1,03 gam ma túy (Methamphetamine) và vỏ giấy niêm phong thu giữ của Trần Duy Đ (số còn lại đã sử dụng hết trong quá trình giám định).

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Bị cáo nhất trí về tội danh, mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị, bị cáo không tranh luận gì, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến,

khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 18 giờ 00 phút ngày 15 tháng 4 năm 2021, tại xóm Phú Thành, xã Tây Hiếu, thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An cùng vật chứng thu giữ được. Lời khai nhận tội của bị cáo còn phù hợp với lời khai của người chứng kiến trong quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án được đưa ra xem xét tại phiên tòa, từ đó đã xác định được: Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 15 tháng 4 năm 2021, tại xóm Phú Thành, xã Tây Hiếu, thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An, tổ công tác Công an thị xã Thái Hòa đã bắt quả tang Trần Duy Đ tàng trữ trái phép 1,51 gam (một phẩy năm mươi mốt gam) ma túy (Methamphetamine) để sử dụng. Nên hành vi của bị cáo đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 - BLHS như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước đối với các chất ma tuý mà còn gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, gây tác hại cho sức khỏe của con người, phá hoại hạnh phúc gia đình và là nguyên nhân gây ra nhiều hành vi vi phạm pháp luật khác. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật hình sự, ý thức được hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" của mình là bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì mục đích để thoả mãn cơn nghiện của bản thân nên vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy việc đưa vụ án ra xét xử công khai kịp thời là cần thiết, góp phần trong công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm, đặc biệt là tội phạm về ma túy nên cần xét xử nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội. Do đó cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51- Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo nghề nghiệp lao động tự do, thu nhập thấp. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Vật chứng vụ án: Gồm 01 (một) phong bì thư hình chữ nhật, kích thước (18 x 10)cm, bên trong chứa 1,03 gam ma túy (Methamphetamine) và vỏ giấy niêm phong thu giữ của Trần Duy Đ (số còn lại đã sử dụng hết trong quá trình giám định) cần tịch thu, tiêu huỷ theo điểm c khoản 1 Điều 47 - BLHS; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 - BLTTHS.

Đối với tài sản là 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, màu đỏ đen, BKS: 37B1-71719. Quá trình điều tra xác định đây là chiếc xe máy của bà Phan Thị H (mẹ của Đinh Văn T) không liên quan đến hành vi phạm tôi của bị cáo nên cơ quan CSĐT công an thị xã Thái Hoà đã trả lại cho chủ sở hữu đúng quy định nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[6] Đối với Đinh Văn T là người đã sử dụng xe máy chở Trần Duy Đ đi từ huyện Tân Kỳ lên thị xã Thái Hoà. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định được trong quá trình chở Trần Duy Đ lên thị xã Thái Hòa, Đinh Văn T không biết việc Trần Duy Đ có hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý, nên Đinh Văn T không phạm tội.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Trần Duy Đ tại khu vực xã Nghĩa Đồng, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, quá trình điều tra và tại phiên tòa không xác định được lai lịch củ thể nên không có cơ sở xử lý.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 - BLHS:

Xử phạt bị cáo Trần Duy Đ 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 15/4/2021.

Vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 - BLHS; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 - BLTTHS: Tịch thu, tiêu huỷ 01 (một) phong bì thư hình chữ nhật, kích thước (18 x 10)cm, bên trong chứa 1,03 gam ma túy (Methamphetamine) và vỏ giấy niêm phong thu giữ của Trần Duy Đ (số còn lại đã sử dụng hết trong quá trình giám định).

Tang vật trên hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Thái Hoà theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/7/2021, giữa Công an thị xã Thái Hoà và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Thái Hoà.

Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 - BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án: Buộc bị cáo Trần Duy Đ phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt, trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, được quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Công an thị xã Thái Hòa;
- VKSND thị xã Thái Hòa;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS thị xã Thái Hòa;
- UBND xã (phường) nơi bị cáo cư trú;
- Lưu HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Diên

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Ngô Sỹ Lượng **Nguyễn Văn Quế** **Lê Văn Diên**